

THUYẾT LUÂN HỒI

TV. Trúc Lâm - 2001

Hôm nay tôi sẽ nói về đề tài rất quen thuộc, đó là Thuyết luân hồi của đạo Phật. Với đề tài này nhiều người còn hoang mang, nhất là giới trí thức trẻ, không biết thuyết luân hồi có đúng không, tại sao đức Phật lại nói thuyết luân hồi. Vì vậy ở đây tôi sẽ thứ tự giải thích cho quý vị hiểu.

Sở dĩ đức Phật nói thuyết luân hồi là có lý do. Trước hết chúng ta tìm hiểu ngay bản thân đức Phật. Khi còn là Thái tử đạo bốn cửa thành, thấy cảnh sanh già bệnh chết, Ngài có những thắc mắc trong lòng. Chính vì thế Thái tử không yên tâm sống trong cảnh vương giả, nên quyết chí tu hành. Thắc mắc trước kia của Ngài cũng có thể là thắc mắc của tất cả chúng ta hiện giờ, nhưng mình ít quan tâm tìm cách giải quyết.

Thắc mắc thứ nhất, Ngài nghĩ con người ai cũng bị sanh già bệnh chết khổ như nhau, vậy từ đâu chúng ta đến đây? Thắc mắc thứ hai, sau khi chết rồi ta sẽ đi về đâu? Thắc mắc thứ ba, muốn ra khỏi vòng sanh tử đó phải làm sao? Đó là ba vấn đề tối hệ trọng của kiếp con người.

Bởi thắc mắc như vậy nên Ngài không yên tâm sống trong cảnh nhung lụa, vui theo thế gian nên mới quyết tâm đi tu. Khi đã đi tu, ban đầu Ngài tìm đến những vị nổi tiếng thời đó để học đạo. Các vị thầy ấy dạy cho Ngài tu chứng từ Sơ thiên tới Nhị thiên, Tam thiên, Tứ thiên. Ngài thấy cũng chưa giải quyết được vấn đề mình thắc mắc. Thế là tìm thầy khác cao hơn, Ngài tiếp tục đạt các quả vị từ Không vô biên xứ, Thức vô biên xứ, Vô sở hữu xứ cho đến Phi phi tưởng xứ. Được bốn tầng định cao tốt ấy rồi Ngài thấy cũng chưa giải quyết được ba vấn đề mình hằng ôm ấp trong lòng. Lúc này không còn vị Thầy nào đủ sức chỉ giáo cho Ngài nổi nữa.

Ngài từ giã các vị Thầy đó, tìm cách tu khác. Hồi xưa ở Ấn Độ nhiều người cho rằng tu khổ hạnh đến chỗ tốt cùng sẽ ngộ đạo, nên Ngài cũng tu khổ hạnh hết sáu năm, rốt cuộc không giải quyết được ba vấn đề trên. Cuối cùng Ngài tới cội Bồ-đề trái cò ngồi kiết già. Khi ngồi xuống đây, Ngài thệ nguyện rằng: “Ta ngồi dưới cội cây này nếu không thành đạo, thà xương tan thịt nát quyết không rời khỏi cội cây này”. Với ý chí quyết liệt như thế, suốt bốn mươi chín ngày đêm thiền định dưới cội Bồ-đề, tới đêm thứ bốn mươi chín Ngài giác ngộ thành Phật, giải quyết triệt để ba vấn đề trọng đại đã thắc mắc lâu nay.

Ngộ đạo là ngộ cái gì? Trước tiên Ngài chứng được Túc mạng minh. Chữ “túc” là đời trước, “mạng” là sinh mạng, “minh” là sáng suốt. Túc

mạng minh là sáng suốt, thấu rõ tốt cùng đời trước của mình, giải đáp được câu hỏi thứ nhất “Ta từ đâu đến đây?” Trong kinh diễn tả Ngài thấy rõ, nhớ rõ từ vô số kiếp về trước của mình, như việc mới xảy ra hôm qua. Đời trước Ngài đã từng sanh ở đâu, làm gì... tất cả những chuyện quá khứ của Phật sau này được các thầy Tỳ-kheo kết tập lại thành kinh Bốn Sanh. Ngài cũng thấy biết đời trước của các đệ tử sanh ở đâu, làm gì... được kết tập thành kinh Bốn Sự. Như vậy cái nhớ của Ngài là trực tiếp nhớ chứ không qua ai kể lại, cũng không phải do suy luận mà ra. Đó là giải quyết được nghi vấn thứ nhất.

Kế tiếp, Ngài chứng được Thiên nhãn minh. Thiên nhãn minh là con mắt sáng suốt thấy tốt cùng những gì rất xa, rất nhỏ, Ngài thấy tường tận hết. Ngài thấy chúng sanh chết đây sanh kia, do nghiệp dẫn đi trong sáu đường, như người đứng trên lầu cao nhìn xuống ngã tư đường thấy kẻ qua, người lại một cách rõ ràng. Phật biết rõ con người chết rồi không phải là hết mà theo nghiệp thọ sanh trong Lục đạo luân hồi. Đó là giải quyết được nghi vấn thứ hai. Thấy tường tận như vậy nên Ngài mới nói thuyết luân hồi.

Đến canh năm, khi sao Mai vừa mọc Ngài chứng được Lậu tận minh. “Lậu” là rơi rớt, “tận” là hết. Tức biết tường tận lý do gì khiến chúng sanh có mặt ở đây, muốn không còn tiếp tục thọ sanh ở những đời sau nữa thì phải tu cách nào? Nói rõ hơn, Phật thấy rõ nguyên nhân từ đâu chúng sanh có sanh tử và nguyên nhân để chấm dứt sanh tử, không còn rơi rớt, trầm luân trong tam giới nữa. Thấy tường tận như vậy gọi là chứng Lậu tận minh. Thế là Ngài tuyên bố giác ngộ viên mãn, thành Phật.

Vì thế chúng ta biết đức Phật nói thuyết luân hồi không phải do suy luận, do tưởng tượng. Khi tâm Ngài an định trí tuệ sáng ra nên nhớ được tất cả mọi việc trong vô số kiếp về trước. Kế đến khi chứng được Thiên nhãn minh, Ngài thấy chúng sanh luân hồi trong lục đạo là do nghiệp dẫn, điều này hơi khó hiểu. Nghiệp làm sao thấy? Mắt phàm chúng ta không thấy nhưng với mắt Thánh thì thấy.

Bởi vậy hồi xưa đọc truyện ta thấy các ông tiên khi nhìn ai trên đầu có vàng đen thì biết người đó sắp có tai họa. Còn ai trên đầu có vàng sáng thì biết người đó là bậc Thánh hiền. Hiện nay các tượng Phật, Bồ-tát người ta hay vẽ hào quang sáng. Phật thấy rõ ràng chúng sanh do nghiệp lành, nghiệp dữ dẫn đi thọ sanh chứ không phải ngẫu nhiên. Nghiệp dẫn mình đi trong sáu đường sanh tử luân hồi. Sáu đường đó là: địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh là ba đường ác; người, a tu la và trời là ba đường lành.

Trong sáu đường ấy, loài súc sanh và ngạ quỷ ở lẫn với mình, nhưng ta chỉ thấy được súc sanh, chứ

không thấy nạ quý. Còn địa ngục, có người nói đào sâu dưới đất là địa ngục, không phải vậy. Địa là chỗ, ngục là hình phạt đau khổ. Những chúng sanh nào có nghiệp ác sau khi chết cùng sanh vào chỗ chịu những hình phạt đau khổ, đó gọi là địa ngục. Chớ không có chuyện như người ta tưởng tượng quý sứ tới đất đi, mà là nghiệp dẫn. Nghiệp từ tâm tưởng hiện ra. Ví dụ hồi xưa ta hành hạ ai khổ sở, bây giờ sắp chết sực nhớ lại người đó, thấy họ đánh đập mình, rượt đuổi mình nên ta chạy. Thế là chạy thẳng vào chỗ khổ. Đó là trường hợp đi trong các đường dữ.

Trở lại đường lành, cõi người là đường lành thấp nhất. Như vậy chúng ta hãnh diện mình đang ở trong đường lành, nhưng nếu không khéo tu thì sẽ tuột xuống đường dữ. Được ở trong đường lành mình phải cố gắng tu tập để vươn lên, chớ không nên tự mãn. Vì khi hưởng hết phước lành ta sẽ đọa vào các đường dữ.

Do trí tuệ đức Phật thấy tường tận các điều như đã nói. Chẳng những thế Ngài còn thấy cả vi trùng nên Phật nói ta xem thấy trong một bát nước có tám muôn bốn ngàn vi trùng. Đó là thấy chớ không phải suy luận. Cho tới Ngài nhìn trên không gian bao la, thấy hằng hà sa số thế giới không thể kể hết. Dùng từ hằng hà sa số để nói nhiều như cát sông Hằng. Như vậy cái thấy biết của Phật không thể nghĩ lường.

Tất cả chúng ta hiện giờ có mặt ở đây không phải chỉ một lần, mà là vô số lần rồi. Con người bỏ thân này chưa phải là hết, mà còn lang thang không biết đến bao giờ. Vì vậy nhà Phật thường dùng từ “lang thang trong kiếp luân hồi”, cứ đi mãi không biết dừng nơi đâu? Đức Phật thấy được những nẻo đường của chúng sanh đến và đi nên Ngài mới nói “Thuyết luân hồi”. Luân hồi là gì? Luân là bánh xe, hồi là lăn tròn. Luân hồi đi đâu? Không ngoài ba đường ác và ba đường lành, cứ lên xuống quay tròn như vậy hoài, gọi là luân hồi.

Nếu người làm điều tốt khi chết sẽ đi các đường trên. Hưởng hết phước rồi thì tuột xuống trở lại, còn kẻ làm xấu thì đọa vào các đường dưới, đền trả hết nghiệp mới được trời lên. Lên xuống, lên xuống không ra khỏi vòng lục đạo nên gọi là bánh xe luân hồi. Đó là nói luân hồi trong các đường.

Bây giờ chúng ta đặt câu hỏi lại: “Hiện tại trong thân mình có luân hồi không?” Tim đập tổng máu đi nuôi khắp cơ thể, máu chạy vòng vòng rồi cũng trở về tim. Cứ thế lần quẩn vòng quanh hoài, không đi đâu khác. Y học dùng từ tuần hoàn máu, nghĩa là máu đi rồi trở về, đi rồi trở về. Đó là nói luân hồi trong con người. Còn quả đất có luân hồi không? Nó quay hoài hết ngày tới đêm, đó cũng là luân hồi. Thành ra con người ở trong vòng luân hồi mà

không biết. Đó là một lẽ thực chớ không phải suy lý gì hết.

Khi chúng ta đã biết thuyết luân hồi trong ba đường lành, ba đường dữ rồi, bây giờ phải làm sao? Phải chọn ba đường lành mà đi, tối thiểu cũng phải đi lại đường cũ của mình, là làm người. Ai khá hơn thì vươn lên trên cõi trời. Muốn trở lại cõi người Phật dạy phải thọ Tam qui, giữ năm giới. Năm điều kiện đó là Nhân thừa Phật giáo, tức tu để được làm người. Đó là điều căn bản mà chúng ta phải nhớ.

Muốn được lên nữa thì tu Thập thiện, tức tu mười điều lành được lên cõi trời. Còn hạng trung là a-tu-la. A-tu-la làm lành nhiều lắm, siêng năng bố thí tu phước nhưng động tới liền sân. Đây là thần chớ không phải tròi. Thế nên quý vị trong khi bố thí làm phước, nhớ đừng sân. Vì đó là nhân sanh vào loài a-tu-la. Cho nên ai tu mà hay gây gổ thường bị quở là hiện tượng a-tu-la đó.

Nghiệp là một luật rất công bằng cho tất cả mọi loài, mình tạo thì mình hưởng. Làm phước được phước, làm tội chịu tội. Nếu làm trọn mười điều ác thì đi thẳng xuống địa ngục, không nghi ngờ. Khá khá hơn không tới mười điều, nhưng nặng về tham thì sanh vào loài quỷ đói. Nạ quý sống lang thang trong cõi thế gian, tuổi thọ rất lâu phải chịu đói khát ghê lắm, nên kiếp nạ quý cũng hết sức khổ. Kế đến súc sanh, trong mười điều ác làm chừng năm điều là đủ làm súc sanh rồi. Súc sanh nặng về si nên không biết phân biệt gì hết, không tư cách như con người. Đó là ý nghĩa của luân hồi.

Nói luân hồi trong sáu đường, nhưng ai bắt mình đi? Nghiệp bắt. Nghiệp do ai tạo? Không ai có quyền áp đặt ta, tự ta quyết định tự ta chọn lựa mà thôi. Không phải ta có tội Phật đày xuống dưới địa ngục hay có phước Phật đưa lên cõi trời. Như hiện giờ chúng ta có mặt trên thế gian này, có người khá giả có kẻ nghèo nàn, cơ cực là do ai? Đổ thừa trời khiến, được không? Sự thực tại người không có phước nên tính đầu trật đấy, làm gì cũng thất bại nên nghèo. Còn người có phước tính đầu trúng đó nên giàu. Đó là do phước nghiệp riêng của mỗi người tạo ra, chớ không phải ai đem đến cho mình. Vì chúng ta không biết điều đó nên đổ thừa đây kia, mà không nhận ra nguyên nhân do chính mình.

Đời hiện tại của chúng ta có hai tính chất quan trọng. Thứ nhất là trả nợ hoặc hưởng phước của quá khứ. Nhiều người sanh ra là con ông lớn hoặc nhà giàu, đó là hưởng phước. Nhiều người sanh đã mồ côi hoặc cha mẹ nghèo khổ bần cùng, hung dữ, độc ác... đó là trả nợ. Thứ hai là chuẩn bị cho đời sau. Thành ra ta có chuyển nghiệp là chuyển ngay đời hiện tại, cho nên đời hiện tại rất quan trọng. Nếu cuộc sống này mình được nhiều thuận lợi thì nên chuẩn bị cho mai kia, đừng để tuột xuống. Nếu

cuộc sống này bất như ý mình cũng cười thôi, vì biết tại hồi xưa mình ngu nên bây giờ phải chịu thôi. Bây giờ đền lại cái ngu hồi xưa nên cam chịu không giận ai, không kêu trời trách đất. Cố gắng làm sao tạo duyên tốt để hiện đời an vui phần nào và mai sau được tốt đẹp hơn.

Người hiểu được thuyết luân hồi của Phật dạy thì cuộc sống nội tâm vững vàng, nghèo không trách, giàu không tự cao. Bởi biết bây giờ ta hưởng mà không làm tốt nữa thì mai kia tuột xuống sẽ khổ. Hoặc hiện giờ mình bị những đày đọa thì vui vẻ chấp nhận, sửa lại đường để tuột xuống nữa mà phải nâng lên. Như vậy là tu. Biết rõ lý luân hồi tự nhiên ta tạo cho mình con đường đi lên, không có tâm oán hận thù ghét ai hết.

Thế gian thường có bệnh, mình nghèo mà ai giàu thì thấy ghét người ta. Mình học dở thấy người học giỏi thì ganh tỵ. Đó là tật xấu, tự mình chuốt nghiệp mà thôi. Trong kinh Phật nói, từ khi phát tâm tu cho tới thành Phật, trải qua ba vô số kiếp làm tất cả các việc công đức mới thành tựu đạo quả Vô thượng Bồ-đề. Như vậy sự tích lũy rõ ràng không mất, tích lũy tốt thì quả nối tiếp tốt, tích lũy xấu thì quả nối tiếp xấu.

Người thế gian không biết nên oán trách cha mẹ không có phước nên sanh mình ra khổ. Hoặc cha mẹ không có tài nên mình bây giờ phải thua sút người ta. Mà không biết chính mình thọ nhận quả báo đời trước đã tạo nên mới sanh vào gia đình tương ứng như thế. Cha mẹ chỉ là phần phụ thôi, gốc là bản thân mình. Như vậy thuyết luân hồi nói lên lẽ thực của kiếp người. Đức Phật đã thấy, đã nhớ rõ ràng nên nói ra cho chúng ta biết, chớ không phải do Ngài tự tưởng tượng. Ngày nay mình nghe hơi khó tin. Bởi vì chúng ta nhìn nông cạn quá nên không tin được.

Khi biết rõ kiếp luân hồi như vậy, ai can đảm tạo thêm những nghiệp ác để chịu khổ hơn? Cho nên chúng ta phải tinh tấn làm những điều lành, điều thiện. Nếu không làm cho ai, ít ra ta cũng giữ được phần mình, đừng phạm những giới đưa ta đi xuống. Đó là tu. Đức Phật thấy rõ sự nguy hiểm của luật nhân quả luân hồi nên chỉ cho mình đường lối tu, chớ không phải áp đặt mình làm gì. Khi qui y thọ năm giới, quý thầy hỏi Phật tử “giữ được không?”, quý vị giữ được thì nói “dạ được”, còn nếu giữ chưa được thì làm thỉnh, chớ Phật đâu có ép. Vì giữ giới là giữ cho mình, không phải giữ cho Phật.

Đi sâu vào tâm lý mỗi người, chúng ta sẽ thấy mình đã từng quen thuộc, ưa thích với những việc làm của thuở quá khứ. Ví dụ như bản thân tôi, tại sao lại thích tu? Người đời lớn lên lo chuyện làm ăn hoặc gì gì đó, tại sao mình không thích những chuyện ấy mà lại thích đi tu? Như vậy là từ đời quá

khứ ta đã tích lũy hạt giống đó rồi, nên bây giờ có mặt đây luôn nhớ việc ấy. Rõ ràng chúng ta không quên hết nhân quá khứ, nhân nào chứa sâu đậm sẽ trở thành sở thích, việc làm của mình trong đời này.

Có người ra đời thích làm lành, có người ra đời lại hung dữ. Mỗi người thích mỗi cách, đó là do sự tích lũy của quá khứ khác nhau. Quá khứ đã tích lũy sẵn nên bây giờ nó hiện ra nơi mình. Quý Phật tử kiểm lại xem, nếu do ghen cha mẹ sanh ra là yếu tố duy nhất tạo thành những đứa con sau này, thì cha mẹ bệnh tật gì con cũng phải bệnh tật y hệt như thế. Rồi tâm hồn của con do cái gì tạo? Có nhiều cha mẹ rất hiền nhưng con không hiền. Hoặc ngược lại cha mẹ dữ mà con lại hiền. Những sự khác biệt đó nhà Phật gọi là nghiệp tích lũy của quá khứ, chúng ta mang theo khi thọ sanh. Những gì mình đã chứa chấp đời trước, bây giờ nó hiện ra rõ ràng. Như hai anh em ruột, thể xác giống chút chút mà tâm hồn không giống nhau. Như vậy mới thấy mỗi người sanh ra mang một nghiệp khác nhau, từ đó có những sai biệt khác nhau.

Thế thì muốn trên đường luân hồi mình đi đường tốt, không đi đường xấu phải làm sao? Thấy người đáng ghét ta nên xử sự thế nào? Nên nghĩ rằng họ có làm gì hại mình mà ghét. Ghét người như vậy là ta đã có ý nghĩ xấu rồi. Nếu tiếp tục nuôi dưỡng ý nghĩ này, sanh chuyện nói này nói kia với người ta là cái cớ để tạo thêm nghiệp. Nếu mọi người đều biết tu như vậy thì gia đình, xã hội đẹp biết bao nhiêu. Vì chúng ta không hiểu như thế ghét ai liền kiếm chuyện gây sự với người ta. Cứ vậy mà tạo nghiệp chông chát tiếp nối không có ngày cùng.

Nhà Phật nói nghiệp từ thân, miệng, ý mà sanh. Nhưng thực ra ý chủ động tạo nghiệp. Miệng nói tốt xấu cũng từ ý, thân làm tốt xấu cũng từ ý. Ý là nói chung cho tất cả những phân biệt thương ghét, buồn giận, hơn thua, phải quấy... đều là ý nghĩ của mình. Chúng ta sống chạy theo những ý nghĩ đó là chạy theo nghiệp. Bởi có ý nghĩ xấu nên mình mới nói bậy, làm bậy. Do ý nghĩ tốt nên ta mới nói lành, làm lành. Khi thân này hoại thì nghiệp đó không hoại, vì nó đâu có tướng mạo mà hoại, nên sẽ theo ta thọ sanh ở đời sau. Nhà Phật gọi là mang nghiệp đi trong luân hồi sanh tử. Vậy muốn chấm dứt nghiệp phải điều phục được chú “ý” này.

Quý vị thấy quý thầy, quý cô trong Thiền viện ngồi lim dim ngó xuống hoài, đó là làm gì? Là ngồi thiền, cốt để định cái ý đó nên gọi là Thiền định. Tất cả những nghĩ suy lăng xăng, lộn xộn bắt nó lặng xuống hết. Chưa lặng thì ráng ngồi lâu cho nó lặng. Chừng nào nó lặng được rồi thì nhân tạo nghiệp không còn, mà nhân tạo nghiệp không còn thì quả luân hồi sanh tử đâu có. Đó là giải thoát sanh tử.

Thế nên muốn biết có luân hồi hay không, chúng ta cứ nghiệm trong tâm niệm của mình sẽ rõ. Cha mẹ sanh thân được mà không thể sanh tâm niệm của mình. Có tâm niệm rất lành, có tâm niệm rất dữ. Như vậy tâm niệm đó từ đâu ra? Chính do sự tích lũy của đời trước, không nghi ngờ gì hết. Nên nhiều người ngạc nhiên, tại sao người đó còn nhỏ mà không chịu ăn mặn? Còn có kẻ cha mẹ khuyên ăn chay thì ăn không được, một ngày cũng không ăn nổi. Đó là do tích lũy từ trước, bây giờ gặp lại thấy quen, thấy thích, chớ không phải bỗng dưng mà có.

Tích lũy tức là những gì đời trước mình đã từng làm từng huân tập. Đời này trở lại những thứ tích lũy đó không mất. Vì vậy trong kiếp luân hồi chúng ta theo nghiệp mình đã tích lũy, chất chứa mà hiện ra thành tâm hồn cá biệt của mỗi người. Nên nói đến luân hồi chúng ta đừng thêm suy gẫm gì hết, cứ nhìn lại nội tâm mình thì biết ngay. Tại sao người đó chưa quen thuộc gì hết mà mình thấy dễ thương, hoặc kẻ kia cũng chẳng quen thuộc gì hết mà mình thấy phát ghét. Đâu có trả lời được. Tại vì chúng ta không nhớ nổi, nên nói không biết tại sao kỳ vậy. Thật ra do nghiệp tích lũy của quá khứ chiêu cảm nên.

Trên đời này ai không có những người thân, những kẻ thù. Có thân, có thù gặp lại nhau là khổ. Người thân thì mình thương, người thù thì mình ghét. Nhiều người nói tại sao anh chị có duyên quá, xin cái gì cũng được. Còn tôi vô duyên xin cái gì cũng không ai cho. Tại mình hay tại trời đất xui khiến. Chẳng qua hồi trước mình hắt hủi thiên hạ quá, bây giờ tới phiên người ta hắt hủi lại mình. Bình đẳng thôi. Cụ thể như mấy chú đi bắt chó, dù không có xách vòng, không làm gì hết đi chơi thường thôi, mà mấy con chó nó ghét, nó sủa ghê lắm. Như vậy mình tạo nghiệp lành, nghiệp dữ không đợi đời sau mới trả quả mà ngay hiện tại cũng ứng hiện quả báo phần nào. Đó là một lẽ thực.

Đức Phật do tu mà chứng biết nên nói ra như vậy, chúng ta không thấy là vì chưa đủ trí tuệ. Bao giờ mình tu được như Phật cũng sẽ thấy biết như Ngài. Trong kinh kể lại Tôn giả Mục Kiền Liên khi chứng A-la-hán rồi, một hôm Ngài đi trên đường thấy có loài quỳ đầu rất to, bụng lại nhỏ xíu thân thể ghê gớm lắm. Ngài về thuật lại với Phật, Phật nói ta cũng thường thấy chúng, nhưng nói không ai biết nên ta không nói. Vậy ai tu tới đó, chứng tới đó đều thấy như nhau, chớ không phải chỉ riêng Phật thôi.

Nhiều người bảo những gì mắt thấy tai nghe tôi mới tin. Nhưng mắt mình chắc gì thấy được tất cả mọi cảnh giới. Cái thô thì thấy, cái tế không thấy. Như vi trùng nếu không nhờ kiến hiển vi làm sao con người thấy được? Đem con mắt phàm phu so sánh với con mắt Thánh nhân thì thật là quá thô thiển. Như những luồng điện nó đi tứ tung trên trời

mình thấy không? Không. Mà có không? Có đầy đủ. Cho nên chúng ta không nên tin vào con mắt còn rất hạn chế của mình. Có những cái hiện thực mà mình chưa thấy được, chưa hiểu được. Thế nên chớ vội cho cái thấy nghe của mình là đúng. Mới nghe đang kia trở lại thuật lại đã trật lất rồi, nhiều khi còn dậm thêm một hai tiếng theo ý mình nữa. Rõ ràng cái thấy nghe của kẻ phàm phu không có giá trị thực.

Vậy nhờ Túc mạng minh và Thiên nhãn minh, đức Phật nói cho chúng ta biết thuyết luân hồi. Nghe thế rồi, ta tự kiểm điểm lại mình xem điều đó có phải là lẽ thực không? Biết được lẽ thực rồi mình phải làm sao? Tha hồ chạy đâu thì chạy hay phải chọn đường mà đi? Phật dạy chúng ta phải chọn đường mà đi sao cho hiện đời được an ổn và mai kia cũng an ổn. Đó là tu.

Tu là để cứu Phật hay cứu mình? Nhiều người nói thương Phật quá nên tôi tu. Phật khổ cái gì mà thương? Chính mình mới khổ đây nè. Mình khổ, mình thương mình, mình tu chớ không phải thương Phật. Chúng ta mang ơn Phật chỉ đường cho mình tu, chớ không phải vì Phật mà tu. Chúng ta tự kiểm điểm lại bản thân, xem hiện giờ mình đã thực hiện được những gì Phật dạy, xứng đáng đi đường nào? Như vậy tự biết mai kia khổ hay vui rồi, đâu cần phải hỏi ai. Phật tử có bệnh cứ thấp nhang cầu Phật độ cho con đời sau được sung sướng, hết khổ. Mình cứ tạo nghiệp ác mà cầu Phật độ, làm sao độ được?

Đến thứ ba là Phật chứng được Lưu tận minh, Ngài thấy rõ nguyên nhân nào đưa con người đi trong sanh tử và nguyên nhân nào để dứt mầm sanh tử. Do thấy rõ như vậy nên sau đó đức Phật mới đi giáo hóa chúng sanh. Lần thuyết pháp đầu tiên Ngài nói pháp Tứ đế, là bốn chân lý chắc thật do đức Phật thấy như thế nên nói ra như thế. Đó là Khổ đế, Tập đế, Diệt đế, Đạo đế.

Khổ đế là do Ngài chứng nghiệm được cảnh sanh, già, bệnh, chết của con người. Chúng ta có chấp nhận con người là khổ không? Những vị còn trẻ có lẽ chưa chấp nhận điều này đâu, vì còn nhiều hạnh phúc. Nhưng Phật nói tất cả đều khổ. Tại sao? Dù thầy thuốc hay bác sĩ có chắc mình khỏi đau khỏi già không? Có đau, có già thì có khổ. Và cái khổ cuối cùng là khổ chết. Trong cuộc sống con người giành giật để có miếng ăn no đủ cũng là khổ rồi, lại còn nội thân bệnh hoạn, già chết ụp tới không ai tránh khỏi. Như thế không khổ là gì?

Khổ đế rồi tới Tập đế. Đó là nhân tạo khổ như tham, sân, si v.v... Muốn hết Tập thì phải diệt nó, diệt hết tập thì tự nhiên quả không còn. Diệt các thứ tập nhân khổ chính là diệt ý phân biệt phải quấy, hơn thua, làm phát sinh phiền não tham, sân, si đó. Con

đường tu rất rõ ràng. Nhiều người không hiểu, cứ ngỡ tu Phật là phải tích cực làm này, làm nọ, chớ ngồi thiền yên lặng cả ngày vô lý quá. Nhưng họ không ngờ chính đó là nhắm thẳng gốc để trị. Trị gốc được rồi thì sẽ dứt nhân, quả theo đó cũng không còn.

Quý vị làm lành thì tốt sẽ được lên cõi lành. Nhưng ở cõi lành hưởng hết phước, không biết tu sẽ tuột xuống lại. Còn người muốn dứt hết mầm sanh tử, luân hồi lên xuống thì phải dứt ngay cái ý. Ý lặng được rồi thì tâm định, tâm định mới không đi trong vòng lục đạo nữa. Cho nên nói đạo Phật là đạo giải thoát. Giải thoát là dứt hết những mầm tạo nghiệp hoặc thiện hoặc ác để đi trong sanh tử.

Cho nên Lục Tổ Huệ Năng dạy: “không nghĩ thiện, không nghĩ ác cái gì là bản lai diện mục của Thượng tọa Minh?”. Ngay đó Thượng tọa Minh liền ngộ đạo. Bây giờ quý vị ngồi năm ba phút không nghĩ điều gì hết, lúc đó có biết không? Cái biết ấy đâu phải do suy nghĩ mà có. Cái biết đó là biết thường xuyên của mình, nhưng vì chúng ta quên nên cứ sống theo cái suy nghĩ hoại. Cho nên Phật dạy mình phải dừng những suy nghĩ đó lại thì cái chân thật hiện ra. Đó là mặt thật xưa nay của mình. Đơn giản không?

Thế thì quý thầy, quý cô ở chùa vì quyết tu giải thoát nên phải tập ngồi thiền hoặc niệm Phật cho được nhất tâm. Nhất tâm thì đâu còn nghĩ bậy, đó là nhân giải thoát luân hồi sanh tử. Quý Phật tử không theo đạo Phật thì thôi, đã theo thì phải nắm vững đường lối Phật chỉ dạy, tu cho đúng. Phải chọn con đường hợp với khả năng của mình, từng bước tu tập theo lời chỉ dẫn của Phật. Có thể mới không sợ ngày mai đường trước tối tăm, không biết lối đi.

Buổi nói chuyện tới đây cũng quá đủ rồi. Bao nhiêu đó nếu Phật tử khéo ứng dụng tu cả đời cũng chưa xong. Nói thì mau nhưng hành rất lâu. Cần phải phát tâm dũng mãnh, bền bỉ thực hành cho tới bao giờ thành tựu mới thôi.

Chúc quý vị đều được mau chấm dứt khổ luân hồi sanh tử.

